

Số: 247/2023/QĐST-HNGĐ

Thành phố BT, ngày 30 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BT**

Căn cứ các Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 80, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 337/2023/TLST-VDS ngày 10 tháng 8 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu:*

- Bà **Trần Thị Thúy D**, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Số 179A, KBK, Phường S, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

- Ông **Nguyễn Thanh Hoàng N**, sinh năm 1994

Địa chỉ: Số 107A, KBK, Phường S, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh Hoàng N và bà Trần Thị Thúy D thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Thanh Hoàng N và bà Trần Thị Thúy D có 02 con chung tên Nguyễn Trần Bảo H, sinh ngày 02/3/2016 và Nguyễn Trần Bảo T, sinh ngày 29/6/2019. Sau khi ly hôn, ông Nguyễn Thanh Hoàng N trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc 02 con chung. Bà Trần Thị Thúy D tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 3.000.000 (Ba triệu) đồng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Bà Trần Thị Thúy D được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Thanh Hoàng N và bà Trần Thị Thúy D khai không có, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Nguyễn Thanh Hoàng N và bà Trần Thị Thúy D khai không có, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về lệ phí việc dân sự là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng ông Nguyễn Thanh Hoàng N và bà Trần Thị Thúy D phải nộp nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007186 ngày 10/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh Hoàng N và bà Trần Thị Thúy D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Thanh Hoàng N và bà Trần Thị Thúy D có 02 con chung tên Nguyễn Trần Bảo H, sinh ngày 02/3/2016 và Nguyễn Trần Bảo T, sinh ngày 29/6/2019. Sau khi ly hôn, ông Nguyễn Thanh Hoàng N trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc 02 con chung. Bà Trần Thị Thúy D tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 3.000.000(Ba triệu) đồng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Bà Trần Thị Thúy D được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Thanh Hoàng N và bà Trần Thị Thúy D khai không có, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Thanh Hoàng N và bà Trần Thị Thúy D khai không có, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí việc dân sự là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, ông Nguyễn Thanh Hoàng N và bà Trần Thị Thúy D phải nộp nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007186 ngày 10/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND TP BT;
- Chi cục THADS TP BT;
- UBND phường S;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, văn phòng

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang